UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ SƠN BUA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 155/BC-UBND	*Sơn Bua, ngày 20 tháng 12 năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024

Trong năm 2023, UBND xã và các ban ngành đã bám sát vào Nghị quyết HĐND xã và kế hoạch của huyện giao, tăng cường, chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nhìn chung tình hình kinh tế có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác chăm lo đời sống của người dân được quan tâm, thực hiện tốt chính sách cho người có công, công tác an sinh xã hội đảm bảo, kịp thời; giữ vững giáo dục đúng độ tuổi, phổ cập tiểu học và THCS, chất lượng giáo dục được nâng lên; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2021 – 2025 đã và đang triển khai trên địa bàn góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, hỗ trợ con giống, xây mới và sửa chữa các công trình an sinh xã hội khắc phục tình trạng kiến nghị của người dân trong thời gian qua.

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ -XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, ANNINHNĂM 2023

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Về Lĩnh vực kinh tế

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

1.1. *Về trồng trọt*:

Sản lượng lương thực có hạt 650,01 tấn (tăng 59,93 tấn so với cùng kỳ đạt 113,78% kế hoạch giao) [1]; Bình quân lương thực đầu người 341,9 kg/người; Trong đó:

- Lúa nước: Diện tích 119,4 ha; diện tích thu hoạch 119,4 ha/2 vụ (giảm 0,1 ha đạt 99,92% so với kế hoạch; tăng 0,15 ha, đạt 100,13% so với cùng kỳ); năng suất 44 tạ/ha (đạt 100% so với kế hoạch; giảm 0,65 tạ/ha, đạt 98,54% so với cùng kỳ); sản lượng 525,36 tấn (giảm 0,44 tấn, đạt 99,92% so với kế hoạch; giảm 7,09 tấn, đạt 98,67% so với cùng kỳ).

- Lúa rẫy: Diện tích 45,7 ha (tăng 37,7 ha đạt 571,25% so với cùng kỳ); năng suất 17 tạ/ha (tăng 1,5 tạ/ha đạt 109,68% so với cùng kỳ); sản lượng 77,69 tấn (tăng 65,29 tấn đạt 626,5% so với cùng kỳ).

- Cây ngô: Diện tích 17,5 ha (tăng 0,5 ha, đạt 102,94% so với kế hoạch; tăng 0,5 ha, đạt 102,94% so với cùng kỳ); năng suất 26,89 (tăng 0,09 tấn, đạt 100,32% so với kế hoạch, tăng 0,23 tấn, đạt 100,85% so với cùng kỳ) sản lượng 47,05 tấn

[1] Trong đó: lúa nước 525,36 tấn, đạt 99,92% so với kế hoạch, đạt 100,13% so với cùng kỳ; lúa rẫy 77,69 tấn đạt 626,5% so với cùng kỳ.

(tăng 1,49 tấn, đạt 103,27% so với kế hoạch; tăng 1,73 tấn, đạt 103,81% so với cùng kỳ).

- Cây mì (sắn): Diện tích 86 ha (tăng 6 ha đạt 107,5% so với kế hoạch và đạt 100% so với cùng kỳ); năng suất 182 tạ/ha (đạt 100% so với kế hoạch giao; tăng 31 tạ/ha, đạt 120,53% so với cùng kỳ); sản lượng 1.565,2 tấn (tăng 109,2 tấn, đạt 107,5% so với kế hoạch giao; tăng 266,6 tấn, đạt 120,53% so với cùng kỳ).

- Đậu các loại: Diện tích 7 ha (tăng 0,1 ha, đạt 100% so với kế hoạch giao; đạt 101,45% so với cùng kỳ); năng suất 6,7 ta/ha (đạt 100% so với kế hoạch giao; giảm 0,15 tạ/ha, đạt 97,81% so với cùng kỳ); sản lượng 4,69 tấn (đạt 100% so với kế hoạch giao; giảm 0,04 tạ/ha, đạt 99,23% so với cùng kỳ).

- Rau các loại: Diện tích 16 ha (đạt 100% so với kế hoạch giao và tăng 02 ha so với cùng kỳ); năng suất 60 tạ/ha (đạt 100% so với kế hoạch giao và cùng kỳ); sản lượng 96 tấn (đạt 100% so với kế hoạch giao và tăng 12 tấn so với cùng kỳ).

1.2. Về chăn nuôi:

Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã có 4.929 con. Trong đó: Đàn Trâu 142 con; đàn Bò 774 con; đàn Dê 225 con; đàn Heo 940 con; gia cầm 2848 con)[2].

1.3. Về thủy lợi:

Toàn xã hiện nay có 18 công trình thủy lợi, gồm: 7 đập kiên cố, 11 đập bổi, phục vụ tổng diện tích tưới 59,65 ha[3];Trong đó:

- Đập xây dựng cơ bản có 7 công trình, phục vụ nước tưới cho khoảng 24,91 ha.

- Đập bổi có 11 công trình, phục vụ nước tưới cho khoảng 34,74 ha

1.4 Về khuyến nông- thú y:

- UBND xã thường xuyên chỉ đạo cán bộ phụ trách khuyến nông – thú y xã kiểm tra tình hình dịch bệnh gia súc gia cầm; Hướng dẫn người dân chăm sóc, phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm ổn định và phát triển.

- Tiếp nhận 52 lít hóa chất Rebencid để thực hiện "Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường" đợt I/2023 tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, đã tiến hành phun, hoàn thành theo kế hoạch.

- Khuyến nông – Thú ý xã đã nhận 700 liều vắc xin Lở mồm long móng ở Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, đã tổ chức tiêm theo kế hoạch đề ra.

1.5. Về xây dựng nông thôn mới:

Được sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBND huyện và Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới của huyện; UBND xã đã tập trung đầu tư, chỉnh trang các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn,

---

[2] Chăn nuôi: Đàn Trâu 142 con (giảm 10 con, đạt 93,42 % so với kế hoạch, giảm 03 con, đạt 97,9% so với cùng kỳ). Đàn Bò 774 con (giảm 9 con, đạt 98,8% so với kế hoạch; tăng 25 con, đạt 103,3 % so với cùng kỳ). Đàn Dê 225 con (giảm 3 con, đạt 98,68% so với kế hoạch; giảm 7 con ,đạt 96,98% so với cùng kỳ). Đàn Heo 940 con (đạt 100% so với kế hoạch, tăng 43 con, đạt 104,79% so với cùng kỳ); Gia cầm 2.848 con

[3] Bàn giao cho HTX Nông nghiệp và dịch vụ Sơn Tây quản lý và vận hành 07 đập kiên cố; 11 đập bổi giao cho HTX NN&DV Làng Thanh Niên Lập Nghiệp quản lý và vận hành.

vận động Nhân dân cùng với Nhà nước chung sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Đến nay, xã đạt 07 tiêu chí[4], đạt 53,8% so với chỉ tiêu huyện giao (13 tiêu chí).

1.6. Về lâm nghiệp

- Tổ chức họp tuyên truyền cho người dân về công tác phát nương làm rẫy, phân ranh giới phạm vi của rừng phòng hộ, rừng sản xuất cho kết hợp công tác tuyên truyền cho người dân phát nương làm rẫy, không vi phạm phá rừng làm rẫy và có phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Kịp thời xây dựng và kiện toàn: Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; tổ đội, phòng cháy chữa cháy rừng; quy chế làm việc của Ban chỉ đạo; các quy định về phòng cháy chữa cháy rừng trong năm 2023. Phối hợp với Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi tổ chức tập huấn, tuyên truyền chính sách chi trả DVMTR năm 2023.

- Hiện nay, tổng diện tích tự nhiên của toàn xã là 5.097,75 ha; Diện tích đất có rừng (bao gồm rừng trồng chưa thành rừng) là 4.174,72 ha (rừng tự nhiên: 2.705,45 ha; rừng trồng đã thành rừng: 790,49 ha)[5]; Tỷ lệ che phủ rừng đã bao gồm cây trồng phân tán 68,62 % (Tỷ lệ che phủ rừng không bao gồm cây trồng phân tán 68,58 %).

- UBND xã đã tiếp nhận 2.300 (cây sao, lim, dỗi) của UBND huyện và đã cấp phát cho 05 hộ cá nhân và 03 tổ chức cộng đồng trên địa bàn xã Sơn Bua để trồng cây phân tán lấy cây gỗ lớn với tổng diện tích khoản 4,5 ha.

2. Địa chính - Xây dựng

2.1. Về lĩnh vực đất đai

- Tiếp tục tuyên truyền Nhân dân có nhu cầu xin chuyển mục đích QSD đất, cấp mới, cấp đổi và đính chính giấy CNQSD đất nông nghiệp của các hộ gia đình, cá nhân *(01 hồ sơ cấp lần đầu, 02 hồ sơ chỉnh lý biến động)*

- Phối hợp với Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện *(Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng)* và Phòng Tài nguyên Môi huyện trường thực hiện các nhiệm vụ:

+ Hoàn thành việc bồi thường, GPMB mở rộng điểm Trường chính MN TuKPan và điểm trường Trường PTBT TH&THCS Sơn Bua.

+ Tổ chức phối hợp với HĐĐB huyện trao 07 Quyết định thu hồi 07 GCNQSDĐ dự án đường Trường Sơn Đông Km 140-km142 (cầu c4).

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác kiểm kê kiểm kê hàng năm.

2.2. Về Tài nguyên khoáng sản, Môi trường

---

[4] Tiêu chí 2- Giao thông; tiêu chí 4- Điện; tiêu chí 6- Cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí 7- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí 8- Thông tin và truyền thông; tiêu chí tiêu chí 16- Văn hóa; tiêu chí 18- Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

[5] Trong đó: Diện tích quy hoạch cho phòng hộ: 2.438,87 ha; Diện tích quy hoạch cho sản xuất: 1.168,97 ha; Diện tích đất quy hoạch ngoài lâm nghiệp là: 566,88 ha.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên & môi trường huyện kiểm tra, rà soát theo dõi các vị trí khoáng sản *(vật liệu xây dựng thông thường: Cát, sạn..)* nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi khai thác trái phép.

- Trong năm 2023, tình hình quản lý Tài nguyên khoáng sản, môi trường trên địa bàn xã ổn định, không có sự vụ việc khai thác khoáng sản, môi trường trái phép.

- Về công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại tranh chấp đất: Thực hiện tiếp nhận, xử lý đơn thư, khiếu nại có liên quan đến trong lĩnh vực đất đai, môi trường và xây dựng. Đến nay không có đơn thư khiếu nại.

3. Thu - Chi ngân sách Nhà nước, vay vốn tín dụng (11/2023)

- Thu chi ngân sách: Thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của xã; thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm chi, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước phân bổ 4.961.117.000 đồng; Tổng chi 4.019.659.350 đồng; tồn kho bạc 941.457.650 đồng.

+ Thu trên địa bàn xã: Huyện giao 2.692.222.000 đồng kết quả thu được 3.084.088.212 đồng. Vượt so với huyện giao 391.866.212 đồng, đạt 114%.

- Tín dụng: Tổng dư nợ trên địa bàn xã 10.156.127.135 đồng, có 309 hộ vay vốn[6].

4. Tình hình vốn đầu tư

4.1. Chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023[7]: 2.748 triệu đồng; trong đó: Vốn đầu tư công: 1.394,754 triệu đồng (Ngân sách Trung ương: 1.394,754 triệu đồng); Vốn sự nghiệp: 1.354,000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương: 1.226 triệu đồng, Ngân sách địa phương: 128 triệu đồng). Đã Giải ngân 699,153 triệu đồng, đạt 51% kế hoạch vốn; Hiện nay đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện, dự kiến trong tháng trong 12/2023 sẽ hoàn thành các dự án, giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.

4.2. Kế hoạch vốn năm 2023 : 7.079,500 triệu đồng

- *Vốn đầu tư công:* 1.853,500 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách Trung ương: 1.685,000 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 168,500 triệu đồng), giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.

+ Vốn trả nợ công trình chuyển tiếp sang năm 2023: 1.284,800 triệu đồng. (Trong đó: Ngân sách Trung ương: 1.168,000 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 116,800 triệu đồng), Giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.

+ Công trình khởi công mới năm 2023: 568,70 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách Trung ương: 517 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 51,70 triệu đồng), công trình đã

---

[6] Đoàn thanh niên có 27 hộ vay vốn, dư nợ 855.900.000 đồng; Hội Cựu chiến binh có 70 hộ vay vốn, dư nợ 2.390.500.000 đồng; Hội Nông dân có 153 hộ vay vốn, dư nợ 4.099.727.135 đồng. Hội Phụ nữ có 59 hộ vay vốn, dư nợ 2.810.000.000 đồng.

[7] Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG xây dựng NTM; Chương trình MTQG Phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS và miền núi.

hoàn thành chờ thủ tục nghiệm thu đưa vào sử dụng; Giải ngân: 568,70 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn năm 2023.

- *Vốn sự nghiệp:* 5.226 triệu đồng **(**Trong đó: Ngân sách Trung ương: 4.413 triệu đồng. Ngân sách Tỉnh: 813 triệu đồng)

+ Chương trình MTQGGN BV: 1.760 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách Trung ương: 1.600 triệu đồng; Ngân sách Tỉnh: 160 triệu đồng), giải ngân: 1.036,200 triệu đồng, đạt 93% kế hoạch vốn năm 2023.

+ Chương trình MTQG PTKTXH đồng bào DTTS &MN: 3.095 triệu đồng **(**Trong đó: Ngân sách Trung ương: 2.813 triệu đồng; Ngân sách Tỉnh: 282 triệu đồng), Giải ngân: dự kiến đến cuối tháng 12 đạt 90% kế hoạch vốn năm 2023.

+ Chương trình MTQG XD NTM: 371 triệu đồng **(**Ngân sách Tỉnh: 371 triệu đồng), giải ngân dự kiến đến cuối tháng 12 đạt 100% kế hoạch vốn năm 2023.

II. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

1. Giáo dục - Đào tạo

- Tổng kết năm học 2022-2023 theo kế hoạch; Tổ chức khai giảng năm học 2023-2024 thực hiện đảm bảo chương trình, kế hoạch giáo dục.

- Thực hiện kịp thời và đảm bảo các chế độ, chính sách cho giáo viên, trẻ, học sinh.

- Tổ chức kiểm tra nội bộ việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 theo kế hoạch đề ra; Duy trì sỉ số học sinh đến lớp.

- Hiện nay, mầm non có 7 lớp (6 lớp mẫu giáo, 01 nhóm trẻ) với 168 Trẻ (giảm 12 trẻ so với năm học trước), có 06 điểm trường (1 điểm chính và 5 điểm lẽ); tiểu học và THCS có 438 học sinh 18 lớp[8], có 03 điểm trường (01 điểm chính và 02 điểm lẽ).

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa trong công tác giáo dục, huy động các nguồn lực để hỗ trợ học sinh.

2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ cho Nhân dân trên địa bàn xã. Trong năm 2023, đã khám và điều trị cho 1.873 lượt[9]; bệnh nhân chuyển tuyến trên 05 lượt; Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền: 820 lượt.

- Thực hiện các chương trình Y tế quốc gia ngày càng đảm bảo[10], công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người dân và ý thức phòng bệnh của người dân ngày càng được nâng lên.

- Tiếp tục tăng cường phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em. Thường xuyên tuyên truyền vận động lồng ghép các chương trình sức khỏe sinh sản và kế

[8] Trong đó: học sinh tiểu học có 228 cháu/10 lớp; học sinh Trung học cơ sở 210 cháu/8 lớp.

[9] Khám bằng BHYT: 909 lượt; Chương trình khác: 964 lượt.

[10] Chương trình phòng chống sốt rét (Số bệnh nhân được xét nghiệm: 187 lần); Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: không xảy ra vụ ngộ độc liên quan đến ATTP; Chương trình phòng chống HIV/AIDS (Tổng số bệnh nhân quản lý: 0); Chương trình phòng chống lao (Phát hiện bệnh nhân lao mới: 01(Lao hạch); Phòng chống tâm thần: khám bệnh: 24 lượt (Tổng số bệnh nhân quản lý trên toàn xã: 5, trong đó TTPL 04 (bỏ thuốc 02), động kinh 1); Công tác truyền thông (tiến hành tuyên truyền bằng hình thức gián tiếp và trực tiếp); Chương trình tiêm chủng mở rộng: thực hiện tiêm chủng cho trẻ em và người phụ nữ mang thai theo quy định.

hoạch hóa gia đình[11].

- Duy trì tăng cường công tác tuyên truyền người dân phòng chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

- Về dân số: tổng dân số toàn xã có 471 hộ, 1.941 khẩu, tỉ lệ tăng dân số 0,96%.

- Đã hoàn thành cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

3. Công tác chính sách xã hội và giảm nghèo

3.1. Công tác điều tra, rà soát hộ nghèo

UBND kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo và tổ điều tra, rà soát, hộ nghèo, cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022 – 2025. Đến nay kết quả điều tra rà soát hộ nghèo cuối năm 2023 trên địa bàn xã có 471 hộ; 1941 khẩu, còn 253 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 53,7%, giảm 11,5% so với năm 2022; 32 hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ 6,8%.

Tổ chức thành công cuộc thi tìm hiểu về giáo dục và nghề nghiệp năm 2023 trên địa bàn xã và tham gia cuộc thị do huyện tổ chức.

3.2. Thực hiện chính sách xã hội

- Trợ cấp hàng tháng cho người có công và đối tượng Bảo trợ xã hội[12]. Triển khai thực hiện việc tặng quà của Chủ tịch nước, Chủ tịch tỉnh cho đối tượng người có công, thân nhân Liệt sĩ, hưu trí viên chức, mất sức lao động, quân đội và Thanh niên xung phong 11[13]; quà cho hộ nghèo từ nhiều nguồn hỗ trợ[14].

- Kịp thời làm hồ sơ báo tăng thẻ BHYT cho trẻ em trên 6 tuổi, BHYT người nghèo, hộ ĐBDTTS, hộ người kinh số vùng kinh tế khó khăn khi bị thẻ hư hỏng, mất. Chỉ đạo công an xã phối hợp với các thôn đi xác minh đồng bộ theo Đề án 06 đối với đối tượng tham gia BHYT.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động thanh niên tham gia đăng ký xuất khẩu lao

---

[11] Tổng số trẻ dưới 5 tuổi được cân là 196 cháu.Tổng số trẻ dưới 5 tuổi SDD thể nhẹ cân là 62 cháu, chiếm tỉ lệ 31%. Tổng số trẻ dưới 5 tuổi SDD thể thấp còi là 111 cháu, chiếm tỉ lệ đạt 56,6 %.

[12] Lĩnh vực người có công: chi trả cho 32 đối tượng; Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: chi trả cho 150 đối tượng.

[13] Lập danh sách 03 người có công với cách mạng, 02 hộ nghèo tiêu biểu để lãnh đạo huyện thăm tặng quà nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27/7; Quà Chủ tịch Nước người có công với cách mạng, gia đình thờ cúng liệt sĩ cho 34 đối tượng với tiền mặt 300.000 đồng/1 đối tượng; Quà Chủ tịch tỉnh người có công với cách mạng, gia đình thờ cúng liệt sĩ cho 36 đối tượng với tiền mặt 500.000 đồng/1 đối tượng.

[14] Tiếp nhận và cấp phát cho 109 hộ, 457 nhân khẩu với 6.885 kg trợ gạo cho các hộ do ảnh hưởng bởi thiên tai năm 2021; Tiếp nhận và cấp phát cho 130 hộ, 317 nhân khẩu với 4.755 kg gạo đỏ lửa trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022. Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các thôn xét chọn Quà của Bộ Quốc phòng 3 xuất; Quà của Hội CCB huyện 3 xuất; Quà của Hội Nông Dân tỉnh 2 xuất; Quà của Tỉnh ủy tặng 3 xuất; Quà của Bộ CHQS tỉnh tặng 1 xuất; Quà của Chủ tịch huyện thăm NCC tặng 3 xuất; Quà Công an huyện tặng 50 xuất; Quà của Chủ tịch tỉnh cho NCC, CĐHHGT tặng 32 xuất; Quà của Chủ tịch Nước cho NCC, gia đình thờ cúng liệt sĩ tặng 37 xuất; Quà của Tỉnh đoàn tặng 100 xuất; Quà của Trung Tâm Ngoại ngữ POPODOO tặng 100 xuất; Quà của Công Ty cổ phần Nhà Máy Đường Quảng Ngãi tặng 30 xuất; Quà Công Ty Cổ phần 19/8 & Cty TNHHMTV Anh Khoa Quảng Ngãi tặng 36 xuất; Quà tiền mặt cho hộ nghèo 264 xuất; Quà của ĐU, HĐND,UBND xã tặng 25 xuất; Cấp phát các mặt hàng thiết yếu cho Người dân trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 với tổng số 431 hộ trong đó: Nước nắm 862 chai, Dầu ăn 431 chai, Bột ngọt 1,803 túi (100 gram), Muối I ốt 1,803 túi (1kg); 6.840 kg gạo đỏ lửa cho 456 khẩu/162 hộ.

động[15]; vận động thanh niên tham gia đăng ký tại sàn giao dịch việc làm do huyện tổ chức.

- Phối hợp với Phòng LĐTB&XH huyện; Trường Cao đẳng Công nghệ và kinh tế Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng tổ chức đào tạo thường xuyên nghề Chăn nuôi gia súc, gia cầm trình độ đào tạo dưới 03 tháng cho người lao động trên địa bàn xã với 43 học viên tham gia học.

3.3. Công tác xét gia đình văn hoá:

- Gia đình văn hóa năm 2023 đạt: 401/471 hộ chiếm tỉ lệ 85,1%.

- Gia đình văn hóa 3 năm liền (giai đoạn 2021-2023) đạt: 269/471 hộ chiếm tỉ lệ 56,9%.

- Hộ gia đình văn hóa 03 năm tiêu biểu đạt: 42/269 hộ, chiếm 15,6%.

- Thôn văn hóa đạt: 03/03 thôn chiếm tỉ lệ 100%.

- 100% cơ quan đạt văn hóa.

4. Văn hoá, Văn nghệ, TDTT:

4.1. Công tác tuyên truyền

Sau khi tiếp nhận văn bản chỉ đạo, hướng dẫn từ cấp trên; UBND xã kịp thời thực hiện công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức sôi động, tích cực[16].

4.2. Hoạt động văn hóa văn nghệ - TDTT

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 15/01/2023 về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ trước, trong và sau tết nguyên đán và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; trang trí, khánh tiết nhân dịp mừng Đảng, mừng Xuân Qúy Mão năm 2023. Tập luyện và tham gia công diễn tại huyện.

- Tham gia thi đấu 02 môn thể thao tại huyện bao gồm: Môn bóng đá Mini Nam và môn cầu lông.

- Tổ chức thành công Ngày chạy Olympic và sức khỏe toàn dân năm 2023 tại xã có 6 đơn vị tham gia gồm 200 VĐV.

III. Công tác Nội chính – ANQP

1. Lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch

---

[15] Vận động được 01 thanh niên tham gia xuất khẩu lao động tại thị trường Đài Loan.

[16] Tổ chức tuyên truyền các sự kiện lễ lớn như: Tuyên truyền Tết dương lịch và Tết cổ truyền Qúy Mão năm 2023; Tuyên truyền năm an toàn giao thông 2023; Tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã; Tuyên truyền Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2023); Tuyên truyền Kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2023) và Ngày Quốc tế lao động 01/5; Tuyên truyền Kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2023); Tuyên truyền 78 năm cách mạng tháng 8 (19/8/1945 – 19/8/2023) và Quốc khánh Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 – 02/9/2023). Ngoài r thường xuyên tuyên truyền, thông báo trên đài cho bà con nhân dân trên toàn xã, các đơn vị trường học, trạm Y tế, các đơn vị doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã dọn dẹp vệ sinh xung quanh cơ quan nhà ở, các đường ở xóm, KDC và treo cờ tổ quốc trước, trong dịp tết và các ngày lễ lớn trong năm.

Thực hiện tốt công tác chứng thực, hộ tịch, giải quyết kịp thời cho công dân, đảm bảo đúng luật[17].

2. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên tại phòng tiếp công dân tại Trụ sở làm việc UBND xã[18]. Trong năm 2023, UBND xã tiếp công dân thường xuyên 05 lượt; 01 đơn kiến nghị phản ánh của người dân (01 đơn kiến nghị phản ánh UBND xã đang xem xét, giải quyết).

3. Công tác CCHC, giải quyết TTHC, một của liên thông

- Thường xuyên đôn đốc Bộ phận một cửa thực hiện nghiêm túc giải quyết công việc hiệu quả, kịp thời theo quy định.

- Niêm yết công khai thủ tục Hành chính đã được UBND tỉnh công bố, niêm yết công khai quy trình nội bộ theo tiêu chuẩn TCVN: ISO 9001 : 2015 để người dân được biết và thực hiện; công khai việc kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức xã tại trụ sở làm việc.

- Hiện đại hóa nền hành chính: UBND xã đã bố trí mạng LAN phục vụ trong hoạt động, tỉ lệ cán bộ công chức sử dụng mạng LAN để truyền gửi văn bản hoặc nhận văn bản chiếm trên 90% tổng số cán bộ công chức. Thực hiện làm việc và xây dựng văn bản trên lĩnh vực Office trên 80%. Tỉ lệ bình quân 01 người/máy tính.

- Kết quả giải quyết TTHC một cửa, một cửa liên thông, (tính từ thời điểm ngày 01/01/2023 đến 19/12/2023) tiếp nhận 1.084 hồ sơ trong đó: Có 952 hồ sơ số hoá thành phần đạt tỷ lệ 87,82%, có 132 hồ sơ chưa số hoá thành phần đạt tỷ lệ 12,18%. Thực hiện các thủ tục Đề án 06 thường xuyên liên tục, lực lượng Công an xã đã phối hợp với cơ quan, ban, ngành, hội đoàn thể chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật hội viên các hội vào hệ thống (Hội người cao tuổi: đã nhập 90/90 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%; Hội nông dân: đã nhập 150/150 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%; Hội cựu chiến binh: đã nhập 95/95 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%; Hội chữ thập đỏ: đã nhập 37/37 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%; Người có công: đã nhập 31/31 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%; Thông tin người lao động: 829/1044 trường hợp, đạt tỷ lệ 79,4%; 46 dữ liệu chưa có, sai lệch thông tin thuế và dân cư; 48 dữ liệu trùng thông tin vợ chồng.

4. Công an

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, trước, trong và sau tết nguyên đán Qúy Mão năm 2023 và các sự kiện ngày Lễ lớn khác; bám địa bàn nắm tình hình có liên quan đến ANTT tại cơ sở; tổ chức truy quét làm trong sạch địa bàn, giữ gìn an ninh – chính trị, trật tự an toàn xã hội[19].

---

[17] Công tác hộ tịch: đăng ký khai sinh: 41 trường hợp, đăng ký khai tử: 13 trường hợp, đăng ký kết hôn: 14 trường hợp. Công tác chứng thực: chứng thực bản sao từ bản chính là: 1.083 bản, chứng thực hợp đồng giao dịch là: 01 hợp đồng.

[18] Thông báo số 27/TB-UBND, ngày 30/12/2022 của UBND xã về thông báo lịch tiếp công dân định kỳ năm 2023 của UBND xã Sơn Bua.

[19] Tiến hành kiểm danh, kiểm diện, gọi hỏi, răn đe 04 đợt/46 lượt đối tượng *(vượt chỉ tiêu)* viết bản kiểm điểm cam kết không vi phạm pháp luật; Phối hợp kiểm tra 01 lượt vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã. Tổ

Trong năm: xảy ra 03 vụ vi phạm pháp luật về TTXH (Giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022)[20]; Xử phạt vi phạm hành chính 01 vụ, 04 đối tượng với tổng số tiền là 6.000.000 đồng.

- Công tác tiếp nhận đăng ký, quản lý cư trú: ĐKTT 112 trường hợp; tách hộ 13 trường hợp; điều chỉnh thông tin 22 trường hợp; đăng ký tạm trú 27 trường hợp; xác nhận thông tin cư trú: 210 trường hợp; xoá đăng ký thường trú: 02 trường hợp; thông báo lưu trú 60 trường hợp; gửi yêu cầu xác minh 47 trường hợp, trả lời yêu cầu xác minh 58 trường hợp.

- Phối hợp với Công an huyện tổ chức 11 đợt cấp CCCD và định danh điện tử cá nhân. Hoàn tất cấp CCCD cho 100% công dân đủ điều kiện có mặt trên địa bàn, đăng ký 625 tài khoản định danh điện tử cho công dân. Hướng dẫn nhân dân kích hoạt 100% tài khoản định danh điện tử đã được cấp. Bổ sung thông tin, tài liệu 43 hồ sơ hộ khẩu còn chưa đủ thông tin, tài liệu tại tàng thư Công an huyện.

- Tiến hành công tác quản lý, thống kê nhân khẩu tạm trú, cập nhật thông tin hộ, nhân khẩu tạm trụ vào hệ thống CSDLQGvDC. Thực hiện thường xuyên công tác gửi yêu cầu xác minh và trả lời xác minh đối với nhân khẩu tạm trú (CT10); Theo dõi, thực hiện, báo cáo công tác thực hiện Đề án 06.

5. Quân sự

- Có 05 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao; tiếp nhận 04 thanh niên xuất ngũ bàn giao về gia đình; đăng ký NVQS lần đầu cho nam công dân 17 tuổi theo đúng kế hoạch. Rà soát chốt thực lực nam công dân độ tuổi 18 đến 25 và 27 đối với cao đẳng đại học tổng số: 89 công dân. Kết quả xét duyệt chính trị được 42 thanh niên đủ điều kiện gọi khám tuyển năm 2024. Kết quả khám sơ tuyển có 20/40/42 đảm bảo sức khỏe loại 2, loại 3.

- Công tác xây dựng lực lượng, đảm bảo chỉ tiêu, quân số theo quy định; tham gia công tác tập huấn, huấn luyện do cấp trên tổ chức, kết quản đơn vị đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Tham gia huấn luyện, diễn tập tại huyện năm 2023.

- Tổ chức diễn tập trong khu vực phòng thủ cấp xã năm 2023 đúng theo kế hoạch, bảo đảm an toàn tuyệt đối về mọi mặt, được Ban Chỉ đạo diễn tập cấp huyện nhận xét hoàn thành tốt nhiệm vụ.

---

chức tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông trên các tuyến đường trên địa bàn xã với 150 ca/390 lượt cán bộ chiến sỹ tham gia; Phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Sơn Tây tổ chức 01 đợt truy quét tại khu vực giáp ranh xã Trà Xinh, huyện Trà Bồng làm sạch địa bàn; Vận động Nhân dân giao nộp 02 bình kích điện đánh bắt thủy sản trên địa bàn xã.

[20] Số vụ việc trực tiếp giải quyết: 01 vụ/04 đối tượng (Đánh bạc trái phép); Số vụ chuyển Công an huyện giải quyết: 01 vụ/01 đối tượng (Cố ý gây thương tích); Số vụ chuyển Công an tỉnh giải quyết: 01 vụ/01 đối tượng (Giết người).

.

- Công tác trực 12/24 tại trụ sở làm việc cơ quan và các ngày Lễ lớn đảm bảo theo quy định.

B. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được; năm 2023, tình hình kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng của xã có một số tồn tại, hạn chế sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

- Công tác sản xuất tuy được cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, các thôn quan tâm nhưng tình trạng người dân gieo cấy không đúng lịch thời vụ, chậm đổi mới KHKT trong sản xuất, sâu bệnh ở cây lúa nước người dân ít quan tâm (bọ trĩ, sâu cuốn lá…), một số hộ dân còn trông chờ, ỷ lại; ngoài ra, thời tiết, khí hậu thay đổi thất thường tác động bất lợi đến sản xuất nông nghiệp.

- Đàn chăn nuôi tăng chậm; công tác chăn nuôi gia súc của người dân vẫn còn thả rông, khoanh vùng nên khó khăn trong công tác quản lý dịch bênh, tiêm phòng.

- Tình hình thị trường tiêu thụ sản phẩm nông sản, lâm sản không ổn định.

- Công tác phối hợp giải phóng mặt bằng của một số công trình trên địa bàn còn chậm.

- Chỉ tiêu xây dựng NTM đạt thấp (7/19 tiêu chí)

- Tình hình thực hiện và giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm tỷ lệ giải ngân thấp (vốn sự nghiệp). Một số dự án, tiểu dự án trả vốn do không có đối tượng.

2. Lĩnh vực xã hội

- Việc phối hợp các ngành, đoàn thể tuyên truyền phổ biến GDPL, tuyên truyền các chính sách của Đảng, Nhà nước chưa cao.

- Chất lượng giáo dục tuy được cải thiện tích cực nhưng vẫn còn thấp, tỷ lệ học sinh khá, giỏi chưa nhiều. Tình trạng học sinh học giã gạo vẫn còn xảy ra, việc vận động chưa đem lại hiệu quả, đa số cha mẹ chưa quan tâm đến việc học của con em. Tỷ lệ học sinh cuối cấp II tham gia học nghề hoặc THPT đạt thấp.

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm còn khó khăn; tình trạng rượu chè, lười biếng lao động ở một số người dân vẫn còn phổ biến, tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Tình trạng tảo hôn và sinh con ở tuổi vị thành niên còn xảy ra chưa có biện pháp ngăn chặn.

- Một số người dân còn thiếu quan tâm, xem nhẹ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và công tác xây dựng đời sống văn hóa, chưa phát huy và gìn giữ bản sắc người đồng bào dân tộc Ca Dong.

3. Lĩnh vực nội chính

- Công tác nắm, dự báo tình hình có lúc, có nơi còn bị động, chưa đi sâu vào chiều sâu.

- Sự phối hợp giữa lực lượng Công an với các ban, ngành, đoàn thể, chính trị - xã hội trên địa bàn xã trong công tác thông tin, tuyên truyền, phòng, chống tội phạm hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

1. Chỉ tiêu về kinh tế:

- Cây lúa: Diện tích 59,75 ha, năng suất 44tạ/ha; sản lượng 262,9 tấn.
- Ngô: Diện tích 7 ha. Năng suất đạt 26,8 tạ/ha. Sản lượng 18,76 tấn.
- Cây mì (sắn): Diện tích 86 ha, năng suất 182 tạ/ha, sản lượng 1.565,2 tấn.
- Đậu các loại: Diện tích 7 ha, năng suất 6,7 tạ/ha. Sản lượng 4,69 tấn.
- Rau các loại: Diện tích 8 ha, Năng suất 60 tạ/ha. Sản lượng 48 tấn.
- Chăn nuôi: Đàn trâu: 151 con. Đàn bò: 813 con. Đàn Heo 955 con. Đàn dê: 239 con. Gia cầm 3.250 con.
- Phần đấu huy động trồng mới từ 8 đến 10ha chuối mốc (bình quân mỗi hộ trồng từ 40 đến 50 bụi).
- Phấn đấu đến cuối năm 2024 đạt 8/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

2. Chỉ tiêu xã hội:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện duy trì giữ chuẩn phổ cập đúng độ tuổi; Huy động học sinh ra lớp đảm bảo số lượng. Chất lượng dạy và học được nâng cao.
- Phát huy tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác khám chữa bệnh, quan tâm chăm sóc sức khoẻ cho người dân, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em trên địa bàn xã giảm còn: trẻ thấp còi dưới 54,6%, thể nhẹ cân 29,1%.
- Tiếp tục vận động thanh niên tham gia các sàn giao dịch, giải quyết việc làm, đào tạo nghề nông thôn theo chỉ tiêu huyện giao.
- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 7 đến 8%/năm.
- Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến người dân. Tăng cường truyên truyền thực hiện kế hoạch hoá gia đình. Tỉ lệ phụ nữ sinh con thứ 3 giảm. Tỉ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,96%.
- Cơ quan đạt cơ quan văn hóa; giữ vững 3/3 thôn đạt thôn văn hóa; 10/12 KDC đạt KDC Văn hóa. Gia đình văn hoá đạt 85% trở lên.
- Đảm bảo thực hiện tốt qui ước nông thôn: 100% hộ có hố rác tự hoại, có nhà vệ sinh, chăn nuôi có chuồng trại.
- Có từ 85 đến 90% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, 100% hộ sử dụng điện sinh hoạt.

3. Về ANQP

- Đảm bảo công tác sẵn sàng chiến đấu, đạt 100% chỉ tiêu giao quân và thực hiện lệnh gọi khám, chốt độ tuổi 17 theo đúng thời gian quy định; kiến nghị đề xuất bố trí lực lượng Ban chỉ huy quân sự đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới.

- Nắm tình hình trong nhân dân, dư luận liên quan đến TTATXH, để kịp thời tham mưu, báo cáo, giải quyết ổn định tình ngay tại cơ sở, không để tồn đọng kéo dài, gây phiền hà cho nhân dân và không để tình hình phức tạp, tạo điểm nóng về ANTT. Thực hiện nghiêm túc Đề án 06 của Chính phủ.

II. Giải pháp thực hiện năm 2024

Năm 2024, tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, giải pháp, các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của huyện và chỉ tiêu nhiệm vụ được giao để thực hiện một số nhiệm vụ giải pháp chủ yếu sau:

1. Thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo giữ vững quốc phòng , an ninh; thực hiện công tác thu – chi ngân sách, đầu tư công, triển khai ba chương trình MTQG có hiệu quả, quan tâm đầu tư phát triển sản xuất cho cộng đồng để người dân có thu nhập, cải thiện đời sống, giảm tỷ lệ hộ nghèo; lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt Quy ước nông thôn, công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

2. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, kiểm soát và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng, số hóa hồ sơ trực tuyến liên thông, toàn phần, một phần phấn đấu đạt trên 100%. Tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện tiếp công dân đầy đủ và giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh không để kép dài, không để phát sinh khiếu nại tập thể, tụ tập đông người. Thực hiện tốt Luật phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

3. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện và kế hoạch của UBND huyện về chương trình mục tiêu; các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Đảng ủy xã; Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý về tài nguyên, môi trường, chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, hoàn thành kế hoạch sử dụng đất. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, kịp thời kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tiếp tục triển khai có hiệu quả NQ 02-NQ/HU ngày 30/3/2023 của Huyện ủy.

5. Xây dựng phát triển văn hoá tổ chức các hoạt động văn hoá, tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước; đặc biệt triển khai các hoạt động nhân kỷ niệm 30 năm ngày tái lập huyện Sơn Tây (06/8/1994 – 06/8/2024), 65 năm ngày giải phóng huyện Sơn Tây (05/9/1959 – 05/9/2024) và kỷ niệm 25 năm ngày tái lập xã Sơn Bua (23/6/1999 – 23/6/2024). Thực hiện tốt Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết

xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hoá, nguồn lực của các tổ chức, cá nhân xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao theo đúng pháp luật. Tiếp tục triển khai có hiệu quả NQ 03-NQ/HU ngày 30/3/2023 của Huyện ủy.

6. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Tổ chức đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi người có công, trợ giúp xã hội, giảm nghèo, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, các đối tượng bảo trợ xã hội.

7. Tiếp tục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, duy trì và củng cố, xây dựng cơ sở vật chất hướng đến chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai có hiệu quả NQ 04-NQ/HU ngày 30/3/2023 của Huyện ủy.

8.Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động định hướng nghề, việc làm cho học sinh cuối cấp III, cho người lao động, nhất là các hộ mới tách khẩu, mới lập gia đình để tăng thu nhập; phối hợp với các đơn vị tiếp tục đào tạo nghề nông thôn cho người dân trên địa bàn.

9. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân. Triển khai thực hiện chương trình phòng, chống trẻ em suy dinh dưỡng. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

10. Đảm bảo công tác Quốc phòng - an ninh, làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường hoạt động của Ban An toàn giao thông, tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Hoàn thành chỉ tiêu tuyên quân năm 2024.

11. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật, kỷ cương hình chính trong đội ngũ cán bộ, công chức theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa các ngày làm việc.

Trên đây là báo cáo ình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024; UBND xã Sơn Bua kính báo cáo./.

***Nơi nhận**:*
- UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Chi cục Thống kê huyện;
- TT Đảng uỷ xã;
- TT HĐND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã
- CT, PCT UBND xã;
- Các công chức;
- Mặt trận và các đoàn thể xã;
- Các đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục;
- Các trưởng thôn.
- Lưu VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Cao Văn Chung